

## HỢP ĐỒNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

(Số:..... /HĐCGCN)

Hôm nay, ngày..... tháng ..... năm ..... Tại ..... Chúng tôi gồm:

### **Bên chuyển giao: (bên A)**

- Tên doanh nghiệp: .....
- Trụ sở chính: .....
- Điện thoại: .....
- Mã số thuế: .....
- Tài khoản số: .....
- Đại diện là: .....
- Chức vụ: .....
- Theo giấy uỷ quyền số (nếu có): .....

### **Bên nhận chuyển giao: (bên B)**

- Tên doanh nghiệp: .....
- Trụ sở chính: .....
- Điện thoại: .....
- Mã số thuế: .....
- Tài khoản số: .....
- Đại diện là: .....
- Chức vụ: .....
- Theo giấy uỷ quyền số (nếu có): .....

Hai bên cam kết các điều khoản sau:

### **Điều 1: Đối tượng chuyển giao <sup>(1)</sup>**

- Tên (sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu hàng hoá, bí quyết công nghệ):
- Đặc điểm công nghệ:
- Kết quả áp dụng công nghệ:
- Căn cứ chuyển giao (số văn bằng bảo hộ nếu có):

.....  
.....  
.....

### **Điều 2: Chất lượng, nội dung công nghệ**

- Công nghệ đạt tiêu chuẩn gì?

- Mô tả nội dung và tính năng của công nghệ:

.....  
.....  
.....

**Điều 3: Phạm vi và thời hạn chuyển giao**

- Phạm vi: Độc quyền hay không độc quyền? Sử dụng trong lãnh thổ nào?
- Thời hạn chuyển giao: Do hai bên thoả thuận phù hợp với thời hạn mà đối tượng chuyển giao được bảo hộ (nếu có).

**Điều 4: Phương thức chuyển giao công nghệ <sup>(2)</sup>**

**Điều 5: Địa điểm và tiến độ chuyển giao**

1. Địa điểm:

.....

2. Tiến độ:

.....

**Điều 6: Thời hạn bảo hành công nghệ**

.....  
.....

**Điều 7: Giá chuyển giao công nghệ và phương thức thanh toán**

- Giá chuyển giao: .....

- Phương thức thanh toán: .....

**Điều 8: Phạm vi, mức độ giữ bí mật của các bên**

.....  
.....  
.....

**Điều 9: Nghĩa vụ bảo hộ công nghệ của bên giao và bên nhận chuyển giao**

.....  
.....  
.....

**Điều 10: Nghiệm thu kết quả chuyển giao công nghệ**

.....  
.....  
.....

**Điều 11: Cải tiến công nghệ chuyển giao của bên nhận chuyển giao**

Mọi cải tiến của bên nhận chuyển giao đối với công nghệ chuyển giao thuộc quyền sở hữu của bên nhận chuyển giao.

**Điều 12: Cam kết của bên chuyển giao về đào tạo nhân lực cho thực hiện công nghệ chuyển giao**

- Số lượng: .....
- Thời gian: .....
- Chi phí đào tạo: .....

**Điều 13: Quyền và nghĩa vụ của các bên**

1. Bên chuyển giao

- Cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của công nghệ chuyển giao và việc chuyển giao công nghệ sẽ không xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của bất kỳ bên thứ 3 nào khác. Bên chuyển giao có trách nhiệm, với chi phí của mình, giải quyết mọi tranh chấp phát sinh từ việc chuyển giao công nghệ theo hợp đồng này.
- Có nghĩa vụ hợp tác chặt chẽ và giúp đỡ bên nhận chuyển giao chống lại mọi sự xâm phạm quyền sở hữu từ bất kỳ bên thứ 3 nào khác.
- Đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ.
- Nộp thuế chuyển giao công nghệ.
- Có quyền/không được chuyển giao công nghệ trên cho bên thứ 3 trong phạm vi lãnh thổ quy định trong hợp đồng này.

2. Bên nhận chuyển giao

- Cam kết chất lượng sản phẩm sản xuất theo công nghệ nhận chuyển nhượng không thấp hơn chất lượng sản phẩm do bên chuyển giao sản xuất. Phương pháp đánh giá chất lượng do hai bên thoả thuận.
- Trả tiền chuyển giao theo hợp đồng.
- Không được phép/được phép chuyển giao lại cho bên thứ 3 công nghệ trên.
- Ghi chú xuất xứ công nghệ chuyển giao trên sản phẩm.
- Đăng ký hợp đồng (nếu có thoả thuận).

**Điều 14: Sửa đổi, đình chỉ hoặc huỷ bỏ hợp đồng**

Hợp đồng có thể bị sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu bằng văn bản của một trong các bên và được đại diện hợp pháp của các bên ký kết bằng văn bản. Các điều khoản sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ thời điểm được sửa đổi.

Hợp đồng bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Hết thời hạn ghi trong hợp đồng.
- Quyền sở hữu công nghiệp bị đình chỉ hoặc huỷ bỏ.
- Hợp đồng không thực hiện được do nguyên nhân bất khả kháng như: thiên tai, bãi công, biểu tình, nổi loạn, chiến tranh và các sự kiện tương tự.

#### **Điều 15: Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng<sup>(3)</sup>**

Bên nào vi phạm hợp đồng phải chịu phạt hợp đồng và bồi thường cho bên kia toàn bộ thiệt hại theo quy định của...

#### **Điều 16: Luật điều chỉnh hợp đồng**

Hợp đồng này được điều chỉnh bởi luật của nước...

#### **Điều 17: Trọng tài**

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này phải được giải quyết trước hết thông qua thương lượng, hoà giải. Trong trường hợp không giải quyết được thì các bên có quyền kiện đến trọng tài quốc tế tại...

#### **Điều 18: Điều khoản thi hành<sup>(4)</sup>**

Hợp đồng được xây dựng trên cơ sở bình đẳng và tự nguyện. Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành... (bản) bằng tiếng Anh... (bản) bằng tiếng Việt có giá trị như nhau.

Mỗi bên giữ... (bản) để thi hành.

**Bên A**

**Bên B**

#### **Ghi chú:**

(1) Trường hợp công nghệ là đối tượng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp thì việc chuyển giao quyền sở hữu công nghệ phải được thực hiện cùng với việc chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ

(2) Có thể là:

- Chuyển giao tài liệu về công nghệ.

- Đào tạo cho bên nhận công nghệ nắm vững và làm chủ công nghệ theo thời hạn quy định trong hợp đồng chuyển giao công nghệ.

- Cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật cho bên nhận công nghệ đưa công nghệ vào sản xuất với chất lượng công nghệ và chất lượng sản phẩm đạt các chỉ tiêu và tiến độ quy định trong hợp đồng chuyển giao công nghệ.

- Phương thức chuyển giao khác do các bên thỏa thuận.

(3) Xử lý vi phạm hợp đồng chuyển giao công nghệ

- Chế tài áp dụng đối với tổ chức, cá nhân vi phạm hợp đồng chuyển giao công nghệ bao gồm:

+ Phạt vi phạm;

+ Bồi thường thiệt hại;

+ Buộc thực hiện đúng hợp đồng;

+ Tạm ngừng thực hiện hợp đồng;

+ Đình chỉ thực hiện hợp đồng;

+ Hủy bỏ hợp đồng;

+ Biện pháp khác do các bên thỏa thuận không trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, tập quán thương mại quốc tế, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Trường hợp vi phạm không cơ bản hợp đồng chuyển giao công nghệ thì không được áp dụng chế tài tạm ngừng thực hiện hợp đồng, đình chỉ thực hiện hợp đồng hoặc hủy bỏ hợp đồng, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Các bên có thể thỏa thuận hạn chế mức độ trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với việc vi phạm hợp đồng chuyển giao công nghệ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Việc áp dụng chế tài quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

(4) Hợp đồng chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao chỉ có hiệu lực sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ.